Ký bởi: Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc
Email: ubnd-xl@dongnai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 21.04.2023 08:46:56 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202 /TB-UBND	*Xuân Lộc, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2023

Căn cứ Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc về ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, NHU CẦU, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Phạm vi

Việc tuyển dụng công chức cấp xã nhằm bổ sung nhân lực cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Xuân Lộc trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đối tượng, điều kiện tuyển dụng công chức

2.1. Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam (ưu tiên thí sinh có hộ khẩu lâu năm tại tỉnh Đồng Nai).
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng (được chính quyền địa phương xác nhận);
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Có trình độ chuyên môn đạt yêu cầu của vị trí cần tuyển;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế về hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Nhu cầu tuyển dụng

Tổng số nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023 là 11 chỉ tiêu, cụ thể:

- Công chức Văn phòng - Thống kê: Số lượng 03 chỉ tiêu (xã Bảo Hòa 01, xã Xuân Hiệp 01, xã Xuân Trường 01)

- Công chức Tài chính - Kế toán: Số lượng 01 chỉ tiêu (xã Xuân Hòa 01).

- Công chức Văn hóa - Xã hội: Số lượng 04 chỉ tiêu (xã Xuân Định 01, xã Xuân Hiệp 01, xã Suối Cát 01, xã Bảo Hòa 01).

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch: Số lượng 01 chỉ tiêu (xã Suối Cao 01).

- Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: Số lượng 02 chỉ tiêu (xã Xuân Phú 01, xã Xuân Định 01).

(Kèm theo bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2023).

4. Tiêu chuẩn tuyển dụng

4.1. Tiêu chuẩn chung

Thực hiện theo Điều 3, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Nghị định số 112/2011/NĐ-CP), cụ thể:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

4.2. Tiêu chuẩn cụ thể

Thực hiện theo khoản 1 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Nghị định số 34/2019/NĐ-CP); Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Thông tư số 13/2019/TT-BNV); Công văn số 3089/BNV-CQĐP ngày 25/6/2021 của Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức cấp xã; Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng

công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16/6/2020, Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi khoản 4 Điều 2 Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và căn cứ vào nhu cầu đăng ký tuyển dụng các chức danh công chức cấp xã, cụ thể:

a) Độ tuổi: Đủ 18 tuổi trở lên;

b) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

c) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Công chức cấp xã được tuyển dụng phải có trình độ từ Đại học trở lên và đảm bảo nhóm ngành nghề đào tạo phù hợp với vị trí, chức danh công chức được bố trí, cụ thể:

- Công chức Văn phòng - Thống kê được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Văn thư - Lưu trữ, Hành chính, Luật, Kinh tế - Luật, Quản trị văn phòng, Thống kê, Công nghệ thông tin (tin học).

- Công chức Tài chính - Kế toán được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Tài chính, Kế toán.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch được đào tạo thuộc các nhóm ngành Luật.

- Công chức Văn hóa - Xã hội được đào tạo thuộc các nhóm ngành: Văn hóa, Thông tin, Thể thao, Du lịch, Báo chí, Truyền thông, Xã hội, Luật, Kinh tế - Luật, Hành chính.

- Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (đối với xã) đào tạo thuộc các nhóm ngành: Địa chính, Quản lý đất đai, Trắc địa, Đo đạc - Bản đồ; Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Kinh tế Nông nghiệp, Phát triển nông thôn; Xây dựng, Kiến trúc; Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường, Quản lý môi trường; Luật, Hành chính, Thống kê, Nông nghiệp, Phát triển nông thôn.

5. Điều kiện ưu tiên trong tuyển dụng công chức (theo khoản 2, Điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ), gồm:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không

chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

* Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại các đối tượng nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, HỒ SƠ, LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Hình thức: Thi tuyển.

2. Nội dung, hình thức thi tuyển

Thực hiện theo quy định tại khoản 5, Điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, cụ thể:

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. *Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung*

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Nội dung thi:

Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

c) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho phần thi kiến thức chung, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho phần thi kiến thức chung thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2.2. *Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành*

a) Hình thức thi: Viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

Theo quy định tại khoản 5, Điều 1, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ, cụ thể:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại điểm 5, mục I Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 quy định tại tiết 2.2, điểm 2, mục II cộng với điểm ưu tiên quy định tại điểm 5, mục I Thông báo này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Tài liệu ôn thi

Danh mục tài liệu ôn thi sẽ được đăng tải tại trên Cổng thông tin điện tử huyện Xuân Lộc (website http://xuanloc.dongnai.gov.vn) và niêm yết tại Phòng Nội vụ. Dự kiến thời gian đăng tải danh mục tài liệu ôn thi được thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 22 đến 25/5/2023.

5. Hồ sơ dự tuyển

Phiếu đăng ký dự tuyển (**phụ lục MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**, ban hành kèm theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ).

Lưu ý: Khi nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, người nộp đăng ký dự tuyển mang theo bản sao (có công chứng) gồm: Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm; các chứng chỉ (tin học, ngoại ngữ).... Việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển được thực hiện trong giờ hành chính; không nhận hồ sơ qua trung gian, người xin dự tuyển phải trực tiếp đem hồ sơ đến địa điểm thu nhận hồ sơ để nộp theo quy định.

6. Lệ phí dự tuyển

Lệ phí thi tuyển, xét tuyển áp dụng theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính, mức thu **500.000 đồng/thí sinh** (trường hợp có dưới 100 thí sinh đăng ký dự tuyển).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU DỰ TUYỂN

1. Thời hạn tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Ba mươi (30) ngày kể từ ngày ban hành thông báo này.

2. Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Phòng Nội vụ huyện Xuân Lộc (Số 267, đường Hùng Vương, Khu phố 1, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai).

Lưu ý:

- Thí sinh dự tuyển lưu ý khi nộp hồ sơ phải đọc kỹ thông báo này để đăng ký dự tuyển và ghi các thông tin phù hợp với ngành nghề, trình độ, ngạch tuyển

dụng và các yêu cầu khác. Riêng đối với vị trí tuyển dụng yêu cầu có kinh nghiệm công tác thì thí sinh phải bổ sung sổ bảo hiểm xã hội (hoặc bảng lương, hợp đồng lao động...) để chứng minh.

- Mỗi ứng viên chỉ được nộp 01 phiếu đăng ký dự tuyển, trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển vào nhiều vị trí khác nhau Hội đồng tuyển dụng sẽ hủy bỏ kết quả thi tuyển của thí sinh đó.

- Không nhận dự tuyển những trường hợp sau:

+ Có dị dạng, khiếm khuyết về hình thể.

+ Phát âm không chuẩn.

+ Phiếu đăng ký dự tuyển không đúng theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc thông báo để các cá nhân có nhu cầu việc làm đăng ký dự tuyển. Thông báo này được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện (Phòng Nội vụ), trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tuyển dụng công chức và đăng tải tại Cổng Thông tin điện tử của huyện Xuân Lộc (website http://xuanloc.dongnai.gov.vn) để các thí sinh nắm thông tin. Mọi phản ánh, thắc mắc xin liên hệ trực tiếp về Phòng Nội vụ qua số điện thoại 02513.742.499 để được hướng dẫn.

Giao Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tổ chức thông báo công khai nội dung thông báo này trên các phương tiện thông tin đại chúng; đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử huyện Xuân Lộc đến hết thời hạn tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-PNV (Ngọc).

CHỦ TỊCH

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Thị Cát Tiên